TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:39/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 13 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2018/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc "*Tranh chấp ly hôn*", giữa:

-*Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm: 1975.

Cư trú tại: Ấp 7, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

-*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1972.

Cư trú tại: Ấp 7, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Tuyết T và ông Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Hai đương sự thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Khi ly hôn ông Nguyễn Văn P được tiếp tục giữ nuôi con chung tên Nguyễn Vĩnh T, sinh ngày 05/7/2003 đến tuổi trưởng thành. Bà

Nguyễn Thị Tuyết T không phải cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn Thị Tuyết T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con. Con chung tên Nguyễn Anh Duy, sinh ngày 30/5/1994 đã trưởng thành, sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Các đương sự thoả thuận bà Nguyễn Thị Tuyết T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Tuyết T đã nộp sang án phí phải thi hành, theo biên lai thu số 0002151 ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Phần còn thừa hoàn trả lại bà Nguyễn Thị Tuyết T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- UBND xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS huyện;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái